

# TÌM HIỂU GIÁO DỤC GIÁ TRỊ MỸ

• GS.VS. PHẠM MINH HẠC

## 1. Mở đầu

Giáo dục giá trị đang là vấn đề thời sự trên thế giới. Từ cuối thế kỷ trước, một số tổ chức quốc tế đã đưa ra một vài chương trình này, trong đó có chương trình giáo dục kĩ năng sống, được rất nhiều nước hưởng ứng, có nhiều kinh nghiệm hay có thể học hỏi. Về phương diện này, Mỹ là nước có truyền thống lâu đời, khá phong phú. Trong bài báo này, chúng tôi muốn giới thiệu đôi điều về giáo dục giá trị Mỹ, nhưng trước hết phải tìm hiểu Hệ giá trị Mỹ với tư cách là một hệ giá trị chính thống của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Gọi là chính thống, vì sách báo nói về đất nước này cũng đều nói đến: nền văn hoá, sự phồn vinh, sức mạnh của họ, và tất nhiên, về con người nói chung - tính cách, chuẩn mực đạo đức... Tất nhiên, đây là một vấn đề khá phức tạp, xem xét dưới góc độ xã hội học, tâm lí học dân tộc với những chỉ số “giá trị xã hội trung bình”, “giá trị nhân cách trung bình”, “tính cách Mỹ nói chung” thì thường dễ chấp nhận, đi vào cụ thể - nhiều ý kiến khác nhau, có khi trái ngược. Ngay ở trong một con người, các giá trị có thể có mâu thuẫn, như nguyên tổng thống Bin Clinton đã viết trong bài tập làm văn khi học trung học phổ thông: “Tôi là mẫu nghịch lí sống... vừa muốn nhận vừa muốn né tránh trách nhiệm... làm sao các từ ngữ - tôi, cho tôi, của tôi - đi kèm với chung thuỷ, tin cậy, tình yêu thương, trách nhiệm, hối tiếc, hiểu biết”<sup>1</sup>. Trong phạm vi xã hội cũng có tình hình tương tự, như tổng thống Barack Obama khi còn là thượng nghị sĩ, viết trong “Hi vọng táo bạo” (2004): “... hai hệ giá trị song hành - tính cá nhân và tính cộng đồng, tính độc lập và tính đoàn kết - luôn đối chọi nhau, và một trong những điều may mắn cho nước Mỹ là hoàn cảnh lập quốc của chúng ta cho phép hai giá trị này được thoả hiệp nhiều hơn so với các nước khác...”. Mặc dầu vậy, như các quốc gia-dân tộc khác, Mỹ có hệ giá trị chính thống của mình. Tuy Mỹ là một nước đông dân, hiện nay (7- 2009) có tới 307.212.123 người, lại nhiều chủng tộc, phân tầng xã hội rất phức tạp, phân biệt giàu nghèo quá rõ rệt, thậm chí còn có “Một nước Mỹ khác”

(Michael Harrington, 1962, bản tiếng Việt, 2006)<sup>3</sup>; thống kê chính thức cho biết hiện nay có 12% dân Mỹ, riêng ở Nữ Ước - 19%, trong cư dân da đen hơn 40% - là dân nghèo (tất nhiên, mức nghèo ở đây khác với những nơi khác), 7.5% lực lượng lao động bị thất nghiệp. Một sự thật khách quan là Hoa Kỳ trong nhiều thập kỉ qua đã và hiện nay đang là nước phát triển nhất, cơ cấu kinh tế: nông nghiệp - 1.2%, công nghiệp - 19.6%, dịch vụ - 79.2% (số liệu 2008), nước đi đầu trong việc chuyển đổi sang kinh tế tri thức (số liệu 2008), thu nhập quốc dân theo sức mua của đồng tiền - PPP/đầu người vào loại cao nhất thế giới: 47.800 USD (số liệu 2008), nhất là về khoa học, công nghệ, giáo dục nói chung, giáo dục đại học nói riêng, tức là về trí tuệ, sáng tạo, phát minh - những giá trị đặc trưng của con người. Từ ngày 1-11-1945, Hồ Chí Minh đã viết trong thư gửi Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ: “... các trí thức Việt Nam rất nhạy bén quan tâm đến nước Mỹ... là một nước có những Kĩ thuật hiện đại hấp dẫn...”<sup>4</sup>. Đó là thành quả do công sức của nhân dân Hợp chủng quốc Hoa Kỳ tạo lập nên trong suốt hơn hai thế kỉ qua (1776-2009), điều hiển nhiên ai cũng phải công nhận, đó là những giá trị của các thế hệ người Mỹ nối tiếp nhau làm ra. Nói khái quát, đó là sản phẩm của Hệ giá trị Mỹ. Đồng thời, đó cũng là tiền đề và môi trường sản sinh, kế thừa và phát triển Hệ giá trị Mỹ. Nói cách khác, Hệ giá trị Mỹ cũng đã nảy nở và phát triển trong suốt thời gian ấy, có một lịch sử khá dài, mang lại nhiều kinh nghiệm vô cùng phong phú cho tất cả những ai đi vào giá trị học, và cả giáo dục giá trị, góp phần tạo nên sự phồn vinh. Chuyên đề này khai thác những kinh nghiệm tốt đẹp theo tinh thần học hỏi tinh hoa của các nền văn hoá nhân loại, của các dân tộc, tuy không bao giờ chúng ta quên tội ác chiến tranh xâm lược “trời không dung, đất không tha” do chính quyền và các thế lực phản động Mỹ gây ra trong những năm 1954-1975.

## 2. Hệ giá trị Mỹ

### a. Đôi điều lịch sử: khởi nguồn

Qua một số tài liệu, có thể khẳng định rằng

Hệ giá trị Mĩ có gốc rễ sâu xa từ lâu, nhưng mốc lịch sử rõ nét được sử sách ghi từ khi nước Mĩ giành độc lập (4-7-1776) với "Hội đồng năm uy viên" soạn thảo Tuyên ngôn độc lập, gồm Gi.Ăđam (J.Adam), B. Phơrăngcơlanh (B.Franklin), T.Giêphesơn (T.Jefferson), R.Livingstôn (R.Livingston) và R.Sécman (R.Serman), đến nay trong phạm vi của chủ đề đang bàn ở đây, nhắc nhiều đến Phơrăngcơlanh và nhất là Giêphesơn. Năm 1741, Phơrăngcơlanh đã vận dụng đạo đức học "Phẩm chất" của Aristốt đưa ra 13 lời khuyên người Mĩ nên rèn luyện, mở đầu cho việc xây dựng Hệ giá trị Mĩ: chừng mực, nói vừa đủ, ngăn nắp, kiên quyết, tiết kiệm, tác phong công nghiệp, chân thành, công lí, trung dung, vệ sinh, yên tĩnh, thuần khiết, khiêm tốn. Có thể nói, giáo dục giá trị ở Mĩ bắt đầu từ đây. Giêphesơn, tác giả chính của Tuyên ngôn độc lập, đã viết một "lời bất hủ" (Hồ Chí Minh) mà dân ta đều biết từ hơn nửa thế kỉ trước: "Chúng ta tin vào một sự thật hiển nhiên rằng, tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng và Tạo hoá cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong đó có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc". Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh dự thảo và công bố ngày 2-9-1945 mở đầu bằng câu nói đó, gắn bó quyền con người với quyền dân tộc<sup>5</sup>. Mọi người, mọi giới ở hầu hết các nước, tuy ở các mức độ khác nhau, đều công nhận lời bất hủ đó hàm chứa cả một triết lí nhân sinh hết sức tích cực, bắt nguồn từ hết từ quyền con người, đặt nền móng cho Hệ giá trị Mĩ, tạo ra một sức sống mãnh liệt suốt chiều dài lịch sử của Hợp chủng quốc được như ngày nay. Tổng thống Lincôn (hai nhiệm kì - 1861-1869) cũng được coi là người có công lớn trong việc phát triển tư tưởng hết sức coi trọng quyền con người, nhất là quyền tự do, đặc biệt quyền bình đẳng dân tộc, dần dần được khẳng định là các giá trị cơ bản trong Hệ giá trị Mĩ. Kế thừa di sản chính trị của sáu tổng thống trước, A. Giắcson (A.Jackson), tổng thống thứ bảy của Hoa Kì (nhiệm kì 1829-1837), đánh một mốc mới khẳng định triết lí dân chủ của nhà nước Mĩ.

### **b. Tây Âu phát hiện**

Dân chủ với nội dung bình đẳng, tự do và các quyền con người - quyền sống và quyền mưu cầu hạnh phúc - là những giá trị nổi bật

trong Hệ giá trị Mĩ, và ngày nay, nhất là từ cuối thế kỉ XX đầu thế kỉ XXI đang là vấn đề thời đại. Nói về nền dân chủ Mĩ, không thể nào không nhắc tới tác phẩm rất nổi tiếng "Dân chủ ở Mĩ" của Tôccovin (A.d.Tocqueville, 1805-1859, Pháp) xuất bản tập I năm 1835 và tập II năm 1840 - sản phẩm của một chuyến tham quan (tiến hành 1831-1832) nghiên cứu hệ thống pháp ở Mĩ; tác phẩm này đã đưa tác giả trở thành viện sĩ Viện hàn lâm khoa học đạo đức và chính trị năm 1837, sau đó 4 năm thành viện sĩ Viện hàn lâm Pháp (1841). Trong 174 năm qua (1835-2009) sách này không biết bao nhiêu nước khắp năm châu lục đã dịch, xuất bản vô số lần, bản tiếng Việt mới ra mắt bạn đọc, và ở nhiều nước được coi là sách kinh điển trong xã hội học và chính trị học. Chuyến tham quan diễn ra trong bối cảnh ở Tây Âu và Mĩ đang tiến hành cuộc cách mạng thị trường, một số nước châu Âu mở rộng thuộc địa, và ở Mĩ tổng thống Giắcson nêu cao dân chủ. Tôccovin tập trung vào chủ đề dân chủ, thấy ở đó động lực quan trọng thúc đẩy tiến bộ xã hội. "Dân chủ ở Mĩ" được coi như phát kiến của ông cho châu Âu một kinh nghiệm chính trị tuyệt vời. Ông đã xác định nội hàm của khái niệm dân chủ là sự cân đối giữa tự do và bình đẳng, nhấn mạnh khác với châu Âu ở chỗ xã hội Mĩ lấy cần cù lao động, kiếm tiền là đặc điểm chủ đạo trong đạo đức, lao động kiếm sống - giá trị cơ bản nhất của con người - tạo nên nhân phẩm, danh dự của con người - đó chính là điều kiện của bình đẳng, bình đẳng trong thu nhập, thời nay nói là bình đẳng cơ hội; không tinh đến, như ta nói bây giờ, lí lịch trước đó như thế nào. Từ đây tạo nên cái gọi là "chủ nghĩa cá nhân thô thiển" ("crass individualism") được Tôccovin đánh giá cao cùng với chủ nghĩa tư bản thị trường. Ông khẳng định: chính nhờ tư tưởng bình đẳng cho mọi người, người thường không khác bọn quý tộc, ai cũng được đánh giá bằng lao động, thu nhập, mà xã hội Mĩ đạt những đỉnh cao. Đây chính là cơ sở của dân chủ, coi trọng vai trò của chúng đối với tiến bộ xã hội. Cũng từ đây có ý tưởng về xã hội công dân (phân biệt với xã hội chính trị). Năm 2009 với sự kiện một người gốc Phi được bầu là tổng thống, người ta lại càng chú ý tới "Dân chủ ở Mĩ". Tìm hiểu căn nguyên của các giá trị này, mà Tôccovin có chỗ gọi là giá trị "trung bình" ("middling" values) - sau này có

người gọi là tư tưởng hay triết lí “trung bình chủ nghĩa” – ông đã đề cập đến quan hệ giữa tư hữu và quyền lực, đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của giáo dục – trí tuệ và tài năng – giúp cho con người mở rộng cơ hội lựa chọn, thể hiện được hết năng lực của con người đóng góp cho xã hội giải quyết các vấn đề (bây giờ gọi là thách thức) đặt ra, thúc đẩy tiến bộ xã hội. Tôccovin đã phát hiện ra bản chất của Hệ giá trị Mĩ.

Suốt gần 200 năm qua, đời sống nước Mĩ, con người Mĩ nói chung, cũng như các cuộc khảo sát, các công trình nghiên cứu đều nhất trí rằng các nhận xét, kết luận của Tôccovin còn nguyên giá trị, ai cũng đồng ý rằng chủ nghĩa cá nhân, cần cù lao động và gần đây qua cuộc bầu cử tổng thống năm 2008, bình đẳng dân tộc, dân chủ là các thành phần trong Hệ giá trị Mĩ. Đầu thế kỉ XX, sau 3 tháng đi thăm hầu khắp nước Mĩ vào năm 1904, Mác Vêbơ ( Max Weber, 1864-1920, Đức ), nhà xã hội học lớn nhất của thế kỉ XX, đã khái quát thành 6 giá trị Mĩ, đó là:

- \* Cần cù lao động,
- \* Tinh thần tổng hợp (universalism),
- \* Chủ nghĩa cá nhân,
- \* Phúc lợi,
- \* Tích cực hoạt động (activitism),
- \* Duy lí.

Rất tiếc, đến nay chúng tôi chưa tìm được tài liệu xem Vêbơ có giải thích cụ thể các giá trị này không, nhưng theo nghĩa thông thường, hay nói cách khác, theo cách hiểu chung, thì thấy tổng kết này phù hợp với thực tiễn, đều là những giá trị mang tác dụng tích cực, cần có sự thông hiểu tương ứng, không thiên lệch. Ví dụ, cùng một thuật ngữ “individualism” dịch là “chủ nghĩa cá nhân”, nhưng nếu hiểu là tôn trọng, đề cao, phát huy vai trò của từng con người, mỗi người hãy đem hết khả năng của bản thân ra làm việc (chứa đựng giá trị “cần cù lao động”) vừa vì sự sống của chính mình, vừa vì lợi ích của gia đình, cộng đồng, xã hội, mỗi người trước hết phải có trách nhiệm với mình, đồng thời và từ đó có trách nhiệm với người khác, và trách nhiệm xã hội nói chung (bây giờ hay nói là “chia sẻ”, “dựa vào nhau mà sống”), đó là mặt tích cực cần khai thác. Tôccovin nhận xét chủ nghĩa cá nhân ở Mĩ có kết hợp với hoạt động các liên đoàn, điều này về sau giá trị học đặt thành vấn đề “nhận và cho” mà giáo dục giá trị phải giải quyết sao cho mọi

người có ý thức đúng đắn, hài hoà. Còn cái “chủ nghĩa cá nhân” cần lên án là những kẻ chỉ bo bo biết mình, cái gì cũng “thu vén” cho mình, thậm chí vô trách nhiệm cả với bản thân (có khi sống buông thả), không quan tâm đến quyền lợi của tổ chức, đoàn thể, cộng đồng - theo tôi, để phân biệt với thuật ngữ trên, ở đây gọi là “cá nhân chủ nghĩa” hay “chủ nghĩa cá nhân tuyệt đối”. Sức mạnh Mĩ chính bắt nguồn từ đây: từ sức mạnh của con người, bây giờ gọi là “vốn người” - sức mạnh vô tận. Không có ý định dừng luận bàn về tất cả các giá trị vừa nêu trên, mà chỉ nói thêm vài ý về giá trị “duy lí” là hạt nhân của sức mạnh của từng cá nhân con người. Các nước Tây Âu tiên phong tiến vào công nghiệp hoá, đều bắt đầu từ triết lí duy lí từ những năm 40 thế kỉ XVII do R.Đềcác (R.Descartes, 1596-1650, Pháp) đề xướng, rồi thế kỉ ánh sáng (thế kỉ Giáo dục) từ thế kỉ XVIII, chuyển biết bao tiềm năng của con người thành cả một thời đại khoa học, Kĩ thuật, công nghệ thay đổi hẳn bộ mặt, đời sống của xã hội và con người. Tuy nguồn sáng tạo, phát minh không chỉ có lí trí, mà còn nhiều yếu tố khác, như trực giác, theo thuyết trực giác do A.Becsong (A.Bergson, 1859-1941, Pháp) chủ trương, nhưng trực giác thường chỉ có vai trò trong các giây phút ở công đoạn cuối cùng bật ra phát minh, còn chủ yếu là cả một quá trình đào tạo, học hỏi, lao động tìm tòi vô cùng vất vả. Chính vì vậy, để có năng lực sản xuất có chất lượng, hiệu quả, rất chú ý tới phát triển giáo dục – đào tạo ra tay nghề, lương tâm nghề, có tài năng, có sáng tạo. Tất nhiên, cần cả một môi trường thuận lợi cho con người phát triển, tài năng nảy nở, tích cực hoạt động, mang lại phúc lợi ngày càng cao cho từng người và cả cộng đồng xã hội. Sức mạnh của đất nước bắt nguồn từ đây. Hệ giá trị của xã hội, cộng đồng, từng cơ sở..., cũng như của cá nhân là giá đỡ cho nền giáo dục và môi trường lành mạnh ấy. Nghiên cứu giá trị và giáo dục giá trị mà chúng tôi theo đuổi bấy lâu nay chính là nhằm mục đích đó.

### c. Nghiên cứu của giới khoa học

Khoa học về giá trị hiện đại bắt đầu từ nước Đức, nhưng phát triển mạnh lại ở nước Mĩ. Đến nay, tài liệu nghiên cứu khoa học này thì vô vàn, khó ai có thể làm một tổng quan. Điềm qua một ít nghiên cứu Hệ giá trị Mĩ, thấy nhiều công trình đều mở đầu bằng khẳng định giá trị dân chủ

hàm chứa cả sự tôn trọng, đánh giá cao vai trò của cá nhân trong xã hội (điều nhiều người gọi là chủ nghĩa cá nhân), với các quyền con người, trong đó có quyền bầu cử ra những người lãnh đạo, gần đây nhấn vào sự đồng thuận của nhóm trong việc hoạch định chính sách của tập thể từ thấp đến cao. Nhiều bài khẳng định lại những giá trị do tổng thống Lincôn đề ra: ngoài giá trị bình đẳng, nhất là bình đẳng chủng tộc, còn nêu các giá trị-phẩm chất, như cần cù lao động, tiết kiệm, ham hiểu biết, có tham vọng (ở ta trước đây có người quan niệm rằng người có tham vọng là người xấu, ở nhiều nước nói tham vọng có ý là ham tiến bộ, làm việc mang lại thành tựu). Có tác giả gộp các giá trị-phẩm chất vừa nêu vào giá trị "hoạt động" hay "lao động hiệu quả" và coi như một giá trị mẫu mực lí tưởng của văn hoá Mĩ. Chính đặc điểm này tạo nên một giá trị điển hình Mĩ được Lênin và cả thế giới đánh giá cao - đó là tính thực tế, ở Mĩ và trong sách khái quát gọi là chủ nghĩa thực dụng (pragmatism bắt nguồn từ chữ "pragma" có nghĩa là "hành động", ra đời ở Mĩ từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX). Tính thực dụng, tính thiết thực, giới lí luận Mĩ còn gắn với tương đối luận (relativism) và thuyết công cụ (instrumentalism: làm gì, kể cả tư duy, cũng phải có tri thức là công cụ, tư duy bằng công cụ tri thức, hành động bằng công cụ tác động vào đối tượng lao động). Ở đây cần nói thêm, giá trị lao động hiệu quả - tính thực tiễn, tính hiệu quả - là đặc điểm chung của loài người bảo đảm sự tồn tại và phát triển nhân loại, trừ trường hợp lao động bị tha hoá, như Các Mác đã chỉ ra từ năm 1844 trong "Bản thảo kinh tế-triết học". Đây là cội nguồn sức mạnh của cả loài người, của từng quốc gia-dân tộc, và của từng con người, như tôi đã có dịp trình bày<sup>7</sup>, nói lên mặt thống nhất (tất nhiên, còn mặt mâu thuẫn nữa) quyền lợi của từng người và quyền lợi của cả xã hội, cũng như của cộng đồng loài người, ở chỗ xã hội tồn tại và phát triển dựa vào sức lao động của con người, giá trị thặng dư cũng từ đây mà ra, đồng thời bằng sức lao động của mình, con người nhận được sự công nhận của xã hội. Các nhà khoa học cũng cho rằng các giá trị đạo đức gắn liền giá trị cần cù lao động, các giá trị luật pháp; cũng có ý kiến cho rằng đạo đức bắt nguồn từ tín ngưỡng tôn giáo; nhiều tác giả nhấn mạnh các giá trị nhân văn (quan tâm giúp đỡ nhau, làm từ

thiện...), giá trị chính trực, lịch thiệp; nhiều công trình cũng nói mâu thuẫn trong hệ giá trị của từng người, của cộng đồng, cũng như mâu thuẫn giữa pháp luật và hệ giá trị: sự vận động giữa thống nhất và mâu thuẫn là quy luật tác động của hệ giá trị chung của cộng đồng xã hội và của từng thành viên. Chính vì vậy, nước Mĩ rất chú ý kế thừa và phát huy hệ giá trị của họ, cũng như mở rộng ảnh hưởng của hệ giá trị của họ đối với các nước khác, thông qua các mặt hoạt động, nhất là hoạt động chính trị, ngoại giao và những người đứng đầu chính quyền.

#### d. Ý kiến của giới cầm quyền

Tổng thống Clinton (nhiệm kì 1993-2001) trong "Đời tôi"<sup>1</sup> đã viết: người dân Mĩ "luôn đặt niềm tin vào hai ý tưởng vĩ đại: rằng ngày mai có thể tốt hơn hôm nay, và rằng mỗi người trong chúng ta có trách nhiệm cá nhân và đạo đức làm điều đó" (Đời tôi, tr.596). Ông nhấn mạnh bên cạnh quyền công dân là tinh thần trách nhiệm xã hội của từng cá nhân, đạo đức và niềm tin lạc quan luôn luôn "hướng về tương lai", sức mạnh của dân tộc bắt nguồn từ các giá trị luân lí (Đời tôi, tr.102), đặc biệt là giá trị lao động tốt. Có thể đánh giá lao động hiệu quả, tính năng nổ hoạt động (activitism) đúng là giá trị số 1 trong Hệ giá trị Mĩ. Bà Hillary Clinton trong "Hồi kí"<sup>8</sup> (tr. 22) viết: "Uy thế của nước Mĩ không phải chỉ nhờ vào sức mạnh quân sự, mà còn từ giá trị của chúng tôi..., những người đã lao động cần mẫn và có trách nhiệm", người Mĩ "tin vào việc lao động cần mẫn, chứ không phải đặc quyền, tin vào chính mình, chứ không phải dựa dẫm vào người khác".

Tổng thống Barack Obama cả trong chính sách đối nội lẫn chính sách đối ngoại đều chú ý tới cách tiếp cận giá trị. Gần đây, hôm 18-4-2009, tại Hội nghị thượng đỉnh châu Mĩ ông tuyên bố chính sách đối ngoại của Mĩ dựa trên nguyên tắc "lợi ích và giá trị" - trước đó có người đã gọi là đường lối ngoại giao theo giá trị quan. Trong diễn văn nhậm chức (20-1-2009) ông đã kêu gọi nhân dân Mĩ hãy "quay về... những giá trị đã dẫn đến thành công - sự trung thực và chăm chỉ, dũng cảm và công bằng, khoan dung và tò mò, trung thành và lòng yêu nước...Đó là những lực đẩy âm thầm cho tiến bộ xuyên suốt lịch sử..." nước Mĩ, khẳng định di sản đó là sức mạnh của quốc gia-dân tộc. Đặc biệt, trong sách "Hi vọng táo bạo. Suy nghĩ về việc tìm lại giấc

mơ Mĩ” (2006)<sup>2</sup> Obama đã dành hẳn một chương – chương 2 - lấy tiêu đề “Giá trị” (các trang 53-81) với suy nghĩ: “... các giá trị cũng như đời sống tinh thần có vai trò quan trọng không kém GDP của đất nước” và “các giá trị chung có thể đóng vai trò nền móng cho sự đồng thuận về chính trị”. Trong tác phẩm này, tác giả nhắc nhở mọi người hãy nhớ tới điểm khởi đầu với tư cách là người Mĩ - lời bất hủ trong Tuyên ngôn độc lập khẳng định các quyền cơ bản nhất của con người, coi đó là cốt lõi của niềm tin ở mỗi người. Nhờ đó, Obama viết, có “giá trị tự do cá nhân ăn sâu trong chúng ta đến mức chúng ta có xu hướng coi nó là bình thường, hiển nhiên”; giải thích nội hàm của giá trị tự do là “tính tự lực, tự phát triển, chấp nhận rủi ro. Đó là giá trị của tính nghị lực, kỉ luật, ôn hoà và chăm chỉ. Đó là giá trị của tính tiết kiệm và tự chịu trách nhiệm cá nhân”, “được tự do theo đuổi lợi ích của riêng họ thì toàn bộ xã hội sẽ còn thịnh vượng”: từng người đem hết năng lực của mình ra làm việc, đó chính là nguồn vô tận tạo nên sự thịnh vượng của cả xã hội. Ông viết tiếp: “Tuy mỗi người Mĩ tận đáy lòng là người theo chủ nghĩa cá nhân..., nhưng nếu cho rằng đó là toàn bộ con người Mĩ thì thật sai lầm... Chủ nghĩa cá nhân của người Mĩ luôn luôn được giới hạn bởi giá trị cộng đồng... lòng yêu nước, nghĩa vụ công dân...”, nghĩa vụ đối với gia đình, trong các giá trị đúng đắn người Mĩ xếp nuôi dạy con cái là giá trị thứ nhất, hết sức coi trọng và đề cao giá trị giáo dục, cả trên phương diện quốc gia lẫn cá nhân. Chương sách đang được giới thiệu giúp chúng ta hiểu thêm đúng hơn Hệ giá trị Mĩ và vai trò của nó đối với sự phồn vinh, thịnh vượng của đất nước họ. Mục đích của việc tìm hiểu đang đề cập ở đây là tìm cái tinh hoa - các giá trị tiến bộ, như Viện Roccorits (Rockridge) đã ôn lại và tổng kết: tự do (nhấn mạnh tự do cơ hội, ví dụ, có cơ hội làm việc, từ 29-10-2007 viện này đã đề nghị chính phủ Mĩ phải điều chỉnh thị trường sao cho thoả mãn nhu cầu lao động, có chỗ nói tự do kinh tế rồi mới đến tự do công dân), bình đẳng trước pháp luật, bình đẳng cơ hội, nhất là bình đẳng giáo dục và y tế, an sinh. Đi vào chi tiết hơn, cụ thể hơn, chúng ta tìm hiểu việc giáo dục giá trị trong các nhà trường ở đó.

## 2. Giáo dục giá trị ở Mĩ

### a. Điểm qua tiến trình

Lịch sử giáo dục giá trị ở Mĩ cũng dài như

lịch sử Hệ giá trị của họ, khó mà có được một tổng quan làm thoả mãn bạn đọc. Nhìn đại thể, các nhà nghiên cứu giáo dục<sup>9</sup> ở đó đều cho hay những người trong Ban soạn thảo Tuyên ngôn độc lập Mĩ đã đặt ra cho nhà trường có trách nhiệm giáo dục các phẩm chất đạo đức, truyền đạt các giá trị, đặc biệt chú ý các giá trị dân chủ, cho các thế hệ tương lai: sự thịnh vượng của dân tộc phụ thuộc vào đó. Trong thế kỉ XIX, làn sóng di cư từ các nước chưa có truyền thống dân chủ, họ chú ý nhiều hơn đến giáo dục giá trị. Sang thế kỉ XX, giáo dục giá trị gọi là giáo dục tính cách, vào mấy thập kỉ đầu có chiều hướng giảm sút. Trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Còlômbô đã tiến hành một công trình nghiên cứu vấn đề này từ năm 1925 – 1929, đã chỉ ra các chương trình giáo dục tính cách chính thức trong nhà trường không mang lại hiệu quả. Có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân về mặt tư duy: vào thế kỉ XX, Mĩ chịu ảnh hưởng mạnh của triết học thực chứng (triết học thực chứng còn gọi là thực chứng luận do Ô. Côngtơ – A. Comptơ, 1798-1857, Pháp, xây dựng nên) ở châu Âu từ nửa đầu thế kỉ XIX, phân biệt tri thức là khách quan, còn giá trị là chủ quan, tri thức không ảnh hưởng đến giá trị được. Do đó, dĩ đến chủ trương chỉ đưa vào nhà trường chương trình lí luận về đạo đức, chứ không truyền thụ giá trị để học sinh tiếp thụ, chỉ thiên về nhận thức, không chú ý tới hành vi và tình cảm. Chương trình này bị phê phán nặng nề, nhất là vào vài thập kỉ cuối thế kỉ XX tình hình đạo đức ở thanh thiếu niên quá nhiều vấn đề phức tạp (bạo lực, tình dục, xì ke ma tuý...), như Bênet (W.J.Bennett)<sup>10</sup>, Bộ trưởng Bộ Giáo dục (1985-1988), một nhà lịch sử và nghiên cứu giáo dục nổi tiếng ở Mĩ, đã phải đặt lại vấn đề giáo dục tính cách, nhấn mạnh: tính cách quan trọng như các Kĩ năng khác. Ông viết: “Các giá trị dân chủ có truyền thống từ Ngày độc lập là các giá trị cao cả nhất mà giáo dục phải truyền đạt cho thế hệ trẻ, các giá trị này còn quan trọng hơn cả lợi thế so sánh của lực lượng lao động có năng suất cao. Tuy chủ trương không có giờ riêng của bộ môn này, nhưng tất cả các môn học, nhất là môn Văn, Sử, Khoa học xã hội, đều phải cùng nhau thực hiện chương trình này. Đồng thời, tổ chức giờ ngoại khoá, câu lạc bộ, công tác xã hội, v.v...”. Chủ trương phải đặc biệt quan tâm đến

giáo dục tính cách (giáo dục giá trị) với giải pháp này được xã hội đồng tình, ủng hộ, như kết quả một số cuộc điều tra cho biết:

- Chương trình Giải pháp chiến thắng tương lai Mĩ đề xuất đi vào thế kỉ mới phải củng cố và làm sống động Hệ giá trị Mĩ, nhất là giá trị phúc lợi: 92% người tham gia phỏng vấn trả lời như vậy (nguồn: Mạng của Chương trình này ngày 7-8-2007).

- 86% các nhà quản lí cho biết các công ty của họ có hệ giá trị và đạo đức, trong đó tỉ lệ nhấn mạnh: 76% - giá trị đạo đức nói chung, nhất là tính chính trực

61% - tinh thần trách nhiệm,

59% - kính trọng người khác,

51% - tính cởi mở,

47% - đổi mới/thay đổi,

43% - học tập suốt đời,

42% - bảo vệ môi trường,

41% - đa dạng,

38% - tham gia công tác xã hội.

(Nguồn: Hội quản lí Mĩ điều tra giá trị 2002)<sup>11</sup>

### **b. Chiến lược giáo dục giá trị ở bậc học phổ thông**

Các công trình nghiên cứu giáo dục cũng tổng kết Chiến lược giáo dục giá trị ở phổ thông gồm những điểm như sau: 1/ Giáo dục con người toàn diện, tập trung vào tri thức, hành vi và tình cảm; 2/ Giới thiệu các tấm gương, để học sinh suy nghĩ các giá trị của họ; 3/ Sử dụng các tài liệu thích hợp; 4/ Thầy cô giáo tiếp xúc với học sinh một cách trong sáng, chân thành, tin tưởng tất cả các em sẽ tiến bộ; 5/ Tôn trọng các em, chú ý ngôn ngữ nói với các em; 6/ Xây dựng không khí hoà thuận, giải quyết ổn thoả các xích mích nội bộ; 7/ Kịp thời khuyến khích, khen ngợi các việc làm tốt; 8/ Chính đốn, sửa sai lầm; 9/ Tổ chức hợp tác /cùng nhau làm một số việc, tham gia công tác xã hội; 10/ Phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội; 11/ Dạy dỗ chứ không thuyết giáo; 12/ Đề xuất 10 giá trị để các trường tham khảo xây dựng hệ giá trị của trường mình: thương người, can đảm, lịch thiệp, chơi đẹp, lương thiện, tử tế, trung thành, nhẫn nại, lòng kính trọng và tinh thần trách nhiệm<sup>9</sup>.

### **c. Giáo dục giá trị trong các trường phổ thông bang Giocgia (Georgia)**

Giáo dục giá trị được tiến hành thông qua chương trình giáo dục tính cách theo quy định

của chính quyền các bang. Cơ quan lập pháp bang Giocgia thông qua chương trình giáo dục tính cách tháng 8-1997, và giao cho Hội đồng giáo dục bang soạn thảo các văn bản cụ thể, xác định giáo dục giá trị là mang lại cho học sinh các cơ hội phát triển tri thức, kĩ năng và thái độ, tương ứng với các giá trị và hành vi biểu hiện các giá trị ấy, tập trung ở niềm tin vào chân và thiện; còn giáo dục tính cách nhằm hình thành các nét nhân cách tích cực thông qua các bài học lịch sử, các tấm gương và các hoạt động thực tiễn. Hội đồng đã soạn ra hệ giá trị bao gồm 26 giá trị: can đảm, lòng yêu nước, tinh thần công dân, chính trực, lịch thiệp, kính trọng người khác, lễ độ, hợp tác, tự trọng - tự kiểm soát bản thân, nhã nhặn, thương người, khoan dung, chuyên cần, rộng lượng, đúng giờ, sạch sẽ, vui vẻ, tự hào về trường mình, bảo vệ môi trường, có tính sáng tạo, tôn trọng người sáng tạo, kiên trì, nhẫn nại, yêu thể thao, trung thành, đức hạnh. Để ra một kế hoạch triển khai rất cụ thể, từ xây dựng chương trình, tài liệu giảng dạy, các hoạt động... đến đào tạo thầy giáo, rồi ngân sách, cách đánh giá<sup>12</sup>.

### **d. Tổ chức Giá trị nhân văn vì Hợp chủng quốc Hoa Kì**

Tổ chức này xuất phát từ Chương trình Giáo dục giá trị do Sathya Sai Baba (sinh năm 1926, ấn độ), đưa ra mấy châm ngôn: mục tiêu cuối cùng của Giáo dục là tính cách, Thông thái là tự do, Văn hoá là hoàn thiện, Tri thức là tình yêu và 5 giá trị tổng quát: Chân, Hành động đúng, Hoà bình, Tình yêu, Không bạo lực với nội dung khái quát như sau:

- Chân: Dạy cho trẻ em hiểu sâu sắc Chân là gì, nhấn mạnh lòng lương thiện, tự soi xét bản thân và tính chính trực.

- Hành động đúng: Dạy các em phạm trù này thông qua các giá trị tự kiểm - hiểu mình, nhường nhịn, trách nhiệm, tốt bụng và các Kĩ năng xã hội khác.

- Yên bình (tiếng Anh là Peace, có thể hiểu là thanh bình, hoà bình, thanh thản): Giúp học sinh có được sự cân bằng tình cảm, hiểu mình, lạc quan, kiên nhẫn, chấp nhận, khiêm tốn.

- Tình yêu: Giúp trẻ phát triển lòng thương người, chia sẻ, khoan dung, hữu nghị và hi sinh, để trẻ hiểu ra tình yêu không chỉ là tình cảm, mà còn là động lực tạo ra các sáng tạo (tình yêu

theo nghĩa rộng).

- Không bạo lực: Không giới hạn trong nghĩa thông thường không hại người khác, sống hay chết..., mà dạy cho học sinh tinh thần hợp tác, tôn trọng đa dạng, cân bằng môi trường, quý nhất sự sống 13.

Như vậy, 5 giá trị chung được cụ thể hoá qua 23 giá trị cụ thể, tập trung vào các phẩm chất đạo đức, Kỹ năng xã hội, nói khái quát, giáo dục giá trị nhân văn. Ngày nay, khi công nghệ phát triển, các nhà giáo dục rất coi trọng giáo dục nhân văn.

### 3. Kết luận

a. Theo tinh thần học tập tinh hoa văn hoá của các dân tộc, tìm hiểu Hệ giá trị Mĩ, tựu trung có 6 giá trị nổi bật như sau:

- 1/ Dân chủ: tự do, bình đẳng;
- 2/ Quyền con người: quyền sống (tồn tại), quyền mưu cầu hạnh phúc - phúc lợi;
- 3/ Chủ nghĩa cá nhân - thực tế, thực dụng; tâm lí tự khẳng định mình;
- 4/ Cần cù lao động - tích cực hoạt động - hiệu quả;
- 5/ Trí tuệ: sáng tạo, khoa học, công nghệ - duy lí;
- 6/ Tác phong công nghiệp.

Nhiều nhà khoa học và chính trị coi đó là những giá trị vừa là tiền đề vừa là hệ quả của xã hội công nghiệp, có giá trị thường ngày (giá trị 4), có giá trị phải trải qua nhiều giai đoạn (giá trị 1), có giá trị chấp nhận được một phần (giá trị), tùy từng nơi.

b. Giáo dục giá trị ở Mĩ có bề dày lịch sử đáng nghiên cứu, trải qua các giai đoạn phát triển khác nhau, gần đây gắn bó với giáo dục tinh cách hay giáo dục đạo đức nói chung, có nhiều cách tổ chức linh hoạt, nhiều hội đoàn tham gia, nhiều cách tiến hành linh hoạt, rất đáng lưu ý giáo dục giá trị Kỹ năng sống, Kỹ năng xã hội, Kỹ năng giao tiếp - hình thành và phát triển vốn giá trị cá nhân, được xã hội (doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức...) đón nhận và tạo môi trường cho từng người phát huy hết khả năng của mình vì lợi ích bản thân và lợi ích cộng đồng, tạo nên sức mạnh và phồn vinh của quốc gia - dân tộc.

c. Chúng ta có thể vận dụng mấy điều tìm hiểu trên vào việc giáo dục đạo đức nói chung qua tất cả các môn học, hay phong trào "Xây

dựng nhà trường thân thiện" nói riêng, hoặc trong các môn giáo dục công dân, xã hội và tự nhiên... như hiện nay đang dạy trong nhà trường. Khái quát hơn, dẫn dắt đi đến xây dựng Hệ giá trị Việt Nam, trong đó bao gồm các giá trị truyền thống lịch sử, cách mạng, văn hoá mà lâu nay chúng ta đã làm tốt và cần làm tốt hơn, để truyền thụ cho các em, thế hệ nối tiếp thế hệ, góp phần củng cố, kế thừa, phát huy các giá trị của tổ tiên, cha ông để lại, xây đắp sức mạnh và phồn vinh dân tộc, đáp ứng yêu cầu của thời đại.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bin Clinton, *Đời tôi*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2007.
2. Barack Obama, *Hi vọng táo bạo, Suy nghĩ về việc tìm lại giấc mơ Mĩ*. NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2008.
3. Maicon Harington, *Có một nước Mĩ khác*, NXB Tri thức, Hà Nội, 2006.
4. Hồ Chí Minh, *toàn tập, t4*, tr. 80-82, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.
5. Hồ Chí Minh, *toàn tập, t.1*, tr.1. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.
6. Alèchxit đơ Tôcvin, *Dân chủ ở Mĩ* (Tiếng Anh), NXB Pinhguyn, 2003.
7. Phạm Minh Hạc, *Học thuyết Mác về lao động*, Tạp chí Nghiên cứu con người, số 5 (32) 2007.
8. Hilary Clinton, *Hồi kí*, NXB Văn hoá Sài gòn, 2006.
9. Dale N. Titut, *Giáo dục giá trị trong nhà trường phổ thông Mĩ*, Tham luận tại Hội thảo khoa học về giáo dục tại Đại học Kutztown, 15-9-1994.
10. William Bènet, *Trong giáo dục, tính cách quan trọng như các Kỹ năng*, Báo Nước Mĩ ngày nay, 20-9-1997.
11. Mạng Liên đoàn quản lí Mĩ, *Mạng Google*, 21-2-2009. *Mạng giải pháp Mĩ vì tương lai nước Mĩ*, Mạng Google, 22-2-2009.
12. Linda Sèrencò, *Bộ Giáo dục Gioocgia, Hướng dẫn thực hiện giáo dục giá trị và giáo dục tinh cách*, tháng 8-1997.

### SUMMARY

The article presents some aspects of the American value education. According to the author, American value education has a long history worth of studying, with many development phases, recently linked to personality education or moral education in general, with flexible organizations, involving many associations, in particular life skill, social skill, communication skill education, forming and developing personal values. In general American value education has 6 outstanding values: 1/ democracy: freedom, equity; 2/ Human rights: right to live, right to happiness; 3/ Individualism, practical, pragmatic; 4/ Persistence, activeness in work; 5/ Intelligent: creative, scientific; 6/ Industrial working style.